

Số: *107* /TTr - STNMT

Điện Biên, ngày *10* tháng 5 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thẩm định Đề cương Dự toán kinh phí  
Điều tra, đánh giá chất lượng đất và tiềm năng đất đai tỉnh Điện Biên**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2011/QH13 ngày 22/11/2011 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 về Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cấp quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 204/2006/QĐ-TTg ngày 02/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động quốc gia chống sa mạc hóa giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 432/2012/QĐ-TTg ngày 12/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành Quản lý đất đai giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BTNMT ngày 26/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật điều tra thoái hóa đất;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BTNMT ngày 26/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra thoái hóa đất;

Căn cứ Thông tư số 49/2013/TT-BTNMT ngày 26/12/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra thoái hóa đất ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BTNMT ngày 26/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ tài nguyên và Môi trường về việc quy định điều tra, đánh giá đất đai;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTNMT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 60/2015/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai;

Căn cứ Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ tài nguyên và môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai.

Căn cứ Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

Căn cứ Công văn số 5750/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 27/12/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện tổng điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai toàn quốc; công văn số 1364/TCQLĐĐ-CQHĐĐ ngày 24/9/2015 của Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ý kiến về nguồn kinh phí thực hiện điều tra, đánh giá đất đai cấp tỉnh;

Thực hiện Công văn số 179/UBND-TN ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện điều tra, đánh giá, tiềm năng đất đai; điều tra thoái hóa đất cấp tỉnh; Kế hoạch số 1797/KH-UBND ngày 18/5/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; điều tra, đánh giá thoái hóa đất tỉnh Điện Biên;

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Tài chính thẩm định Đề cương dự toán kinh phí Điều tra, đánh giá chất lượng đất và tiềm năng đất đai tỉnh Điện Biên, với những nội dung sau:

**1. Tên dự án:** Điều tra, đánh giá chất lượng đất và tiềm năng đất đai tỉnh Điện Biên.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

**3. Địa điểm thực hiện dự án:** Trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**4. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2018.

**5. Quy mô dự án:** 938.894,17 ha.

**6. Mục tiêu và nội dung thực hiện dự án**

*a) Mục tiêu*

- Đánh giá thực trạng chất lượng đất, tiềm năng đất đai làm cơ sở cho việc đề xuất giải pháp bảo vệ, định hướng khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai.

- Xây dựng bộ bản đồ: chất lượng đất, tiềm năng đất đai tỉnh Điện Biên.

- Giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến chất lượng tài nguyên đất đai và đánh giá tác động, ảnh hưởng của chính sách, pháp luật về đất đai đến tài nguyên đất đai để đề xuất các cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm bảo vệ, nâng

cao chất lượng tài nguyên đất đai.

- Cung cấp dữ liệu về tài nguyên đất để tích hợp vào cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh Điện Biên góp phần hoàn thiện hệ thống thông tin đất đai hiện đại, tập trung, thống nhất và phục vụ đa mục tiêu.

- Cung cấp thông tin, số liệu tài liệu làm căn cứ lập, điều chỉnh quy hoạch kế hoạch sử dụng đất của tỉnh Điện Biên và các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

- Cung cấp số liệu cho hệ thống chỉ tiêu thống kê Quốc gia và phục vụ nhu cầu thông tin về tài nguyên đất cho các hoạt động kinh tế, xã hội, nghiên cứu khoa học và các nhu cầu khác của các cơ quan quản lý nhà nước trong tỉnh.

#### *b) Nội dung thực hiện*

- Bước 1: Thu thập thông tin, tài liệu, số liệu, bản đồ, *Đánh giá, lựa chọn các thông tin, tài liệu, số liệu, bản đồ đã thu thập* liên quan đến nội dung của dự án, đánh giá, lựa chọn các thông tin thu thập; xử lý, tổng hợp,

- Bước 2: Lập kế hoạch và điều tra, lấy mẫu đất tại thực địa: Xác định nội dung và kế hoạch điều tra thực địa; xây dựng bản đồ kết quả điều tra; xác định vị trí và lấy mẫu đất tại thực địa; Điều tra khoan đất (điều tra tình hình sử dụng đất và tiềm năng đất đai theo khoan đất)

- Bước 3 Tổng hợp, xử lý thông tin nội nghiệp và ngoại nghiệp: Tổng hợp thông tin, lựa chọn các yếu tố và chỉ tiêu phân cấp từng yếu tố dùng trong tạo lập các bản đồ chuyên đề dạng giấy đã thu thập được; Chuẩn bị nền của bản đồ kết quả sản phẩm; Thiết kế các trường thông tin lưu trữ dữ liệu thuộc tính trong mỗi lớp thông tin theo định dạng tương ứng với phân cấp bản đồ chuyên đề; Phân tích mẫu đất; Tổng hợp bảng biểu số liệu phục vụ xây dựng bản đồ chất lượng đất và bản đồ tiềm năng đất đai; Tổng hợp, xử lý kết quả điều tra khoan đất; Xây dựng báo cáo kết quả tổng hợp, xử lý thông tin.

- Bước 4: Xây dựng bản đồ chất lượng đất, tiềm năng đất đai: Xây dựng bản đồ chất lượng đất lần đầu tỉnh Điện Biên; Xây dựng bản đồ tiềm năng đất đai lần đầu tỉnh Điện Biên;

- Bước 5: Phân tích đánh giá thực trạng chất lượng đất, tiềm năng đất đai lần đầu: Phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng đất; Phân tích, đánh giá tiềm năng đất đai; Xây dựng báo cáo đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai lần đầu tỉnh Điện Biên.

- Bước 6: Đề xuất các giải pháp bảo vệ, cải tạo đất và định hướng sử dụng đất bền vững;

- Bước 7: Xây dựng báo cáo tổng hợp và báo cáo tổng kết dự án.

**7. Tổng kinh phí thực hiện:** 12.949.655.738 đồng (**Làm tròn số 12.949.000.000 đồng (đã bao gồm 10% VAT), Bằng chữ: (Mười hai tỷ, chín trăm bốn mươi chín triệu đồng).**

Trong đó:

- Chi phí trực tiếp là: 9.554.242.687 đồng

- Chi phí chung là: 1.572.863.305 đồng.

- Chi phí khác là: 1.822.549.745 đồng. Bao gồm:
- + Chi phí khảo sát, lập thiết kế dự toán: 166.689.618 đồng
- + Chi phí kiểm tra nghiệm thu: 478.618.696 đồng
- + Thuế VAT (10%): 1.177.241.431 đồng

(Có đề cương dự toán kinh phí chi tiết kèm theo).

## 8. Sản phẩm của dự án

- Báo cáo tổng hợp: Đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai lần đầu tỉnh Điện Biên.
- Bản đồ chất lượng đất lần đầu tỉnh Điện Biên, tỷ lệ 1/100.000;
- Bản đồ tiềm năng đất đai lần đầu tỉnh Điện Biên, tỷ lệ 1/100.000;
- Tập biểu thống kê kết quả đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai;
- Sản phẩm trung gian: gồm bản đồ chuyên đề hoặc lớp thông tin chuyên đề (trung gian) được lập trên nền bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện theo tỷ lệ của bản đồ kết quả điều tra (dạng số).

## 9. Nguồn vốn và tiến độ bố trí vốn từ

### 9.1. Nguồn vốn:


- Nguồn kinh phí thu sử dụng đất hàng năm.
- Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế hàng năm.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**9.2. Tiến độ bố trí vốn:** Nguồn vốn bố trí từ năm 2018 và các năm tiếp theo.

**11. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư (Sở Tài nguyên và Môi trường) quản lý dự án.

Đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (b/c);
- Chi cục QLDD;
- Lưu: VT, KHTC. 

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Hiền**